|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| TRƯỜNG THCS LÁNG HẠ |  |

**ĐÁP ÁN: PHIẾU BÀI TẬP TOÁN 7 ( TUẦN 3)**

* **PHẦN ĐẠI SỐ**

**I/ TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Đáp án | C | B | C | C | D | A |

**Câu 2:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | a | b | c | d | e | f |
| Đáp án | A | B | A | B | A | A |

**II. TỰ LUẬN**

**Bài 1:**

|  |
| --- |
|  |
| 1) Dấu hiệu: Điểm kiểm tra môn toán của mỗi HS lớp 7A. |
| 2)  \* Bảng “tần số” :   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Điểm (x) | 2 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |  | | Tần số (n) | 2 | 5 | 4 | 7 | 6 | 5 | 2 | 1 | N = 32 |   \* Nhận xét:  - Điểm kiểm tra cao nhất: 10 điểm  - Điểm kiểm tra thấp nhất: 2 điểm  - Đa số học sinh được điểm 6 |
| 3)  \* Số trung bình cộng :    X = =  = 6,125  \* Mốt của dấu hiệu : M0 = 6 |
| 4) Vẽ biểu đồ đoạn thẳng: | |

**Bài 2:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1) | Số các giá trị của dấu hiệu là : 40 |
| 2) | Tần số 3 là của giá trị : 5 |
| 3) | Số học sinh làm bài trong 10 phút là : 5 em |
| 4) | Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu là : 9 |
| 5) | Mốt của dấu hiệu là : M0 = 8 ; 11 |

**Bài 3:**

Ta có: 

**Bài 4:** Tổng quảng đường của 10 HS đã chạy ban đầu là: 30.10 = 300 (m)

Gọi quảng đường của HS đăng ký chay sau cùng là x(m). Theo đề ta có:

(300 + x):11 = 32 ⇔ x = 52(m)

* **PHẦN HÌNH HỌC**

**I/TRẮC NGHIỆM:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | C | B | B | C | A | D | B | C |

**II. TỰ LUẬN:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài** | **Nội dung** |
| **1** | 1. Áp dụng định lí Pi-ta-go vào ABH ta có: |
| 1. Áp dụng định lí Pi-ta-go vào AHC ta có: |
| **2** | **B**  **A**  **D**  **E**  **H**  **C** |
| 1. Chứng minh: HA = HC   AHB =CHB (cạnh huyền – cạnh góc vuông) HA = HC (đpcm) |
| 1. Chứng minh: HD = HE   ADH=CEH (cạnh huyền - góc nhọn)  DH = HE (đpcm) |
| 1. Chứng minh: BDE cân   Tam giác ABC cân tại A nên AB = AC, ADH=CEH AD = CE  BD = BE  BDE cân tại B (đpcm) |
| d) Áp dụng định lí Pi-ta-go vào BHE ta có:  hay: (do HD = HE) (1)  Áp dụng định lí Pi-ta-go vào BHC ta có:  hay  (do HA = HC) (2)  Từ (1) và (2) suy ra  (đpcm) |